TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/DS-ST
Ngày: 18-6-2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh

Bà Tạ Ngọc Huệ

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 16/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2021 về "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 202 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Có mặt.

-*Bị đơn:* Bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Hiếu H, sinh năm 1970. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Th trình bày:

Bà Th có làm chủ thảo một số dây hụi có bà Ngô Thị Đ tham gia, cụ thể như sau:

Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui 01 lần, bắt đầu khui ngày 09/3/2019 âm lịch đến 09/9/2020 âm lịch là mãn hụi. Hụi có 20 phần, bà Đ tham gia một phần, tên trong danh sách hụi là HM. Hụi mở đến lần thứ 4 thì bà Đ bỏ thăm và được hốt hụi, số tiền hốt được là 30.600.000 đồng, bà Đ có ký tên nhận tiền trong sổ hụi. Sau đó, bà Đ đóng được 09 lần hụi chết, còn 07 lần hụi chết đến hạn bà Đ không đóng nên bà Th phải choàng dây hụi trên 14.000.000 đồng. Tuy nhiên, trước đây bà Th đã kiện bà Đ trả 03 lần hụi chết và được Tòa án giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Nay bà Th yêu cầu bà Đ trả tiếp 4 lần hụi chết đến hạn chưa đóng gồm các tháng 6, 7, 8, 9 năm 2020 (al) là 8.000.000 đồng (04 x 2.000.000đ).

Dây hụi vụ 10.000.000 đồng, một năm khui 03 lần (vụ đông xuân khoảng tháng giêng, tháng 02 âm lịch, vụ hè thu khoảng tháng 6 âm lịch và tháng 10 âm lịch), bắt đầu khui vụ lúa đông xuân tháng 01 năm 2019 âm lịch đến tháng 10 năm 2023 âm lịch là mãn hụi. Hụi có 15 phần, bà Đ tham gia một phần, tên trong danh sách hụi là vợ chồng H Đ. Đến lần mở hụi thứ 4 vào tháng 02 năm 2020 âm lịch thì bà Đ bỏ thăm và hốt hụi, số tiền hốt được là 88.800.000 đồng, bà Đ có ký tên nhận tiền trong sổ hụi. Dây hụi này bà Đ không đóng lại hụi chết cho bà Th lần nào. Bà Th đã đóng choàng hụi cho bà H đến nay là 03 lần gồm vụ hè thu 2020, tháng 10/2020, đông xuân 2020-2021 với tổng số tiền 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, trước đây bà Th đã kiện bà Đ trả 01 lần hụi chết vào vụ hè thu 2020 và được Tòa án giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Nay bà Đ vi phạm 02 lần hụi chết đến hạn chưa đóng là 20.000.000 đồng. Nhưng do thời điểm bà Thùy gửi đơn khởi kiện là chưa đến hạn vụ đông xuân 2021 nên chỉ yêu cầu bà Đ trả lần vi phạm tháng 10/2020 (âm lịch) là 10.000.000 đồng.

Dây hụi tuần 300.000 đồng, mỗi tuần khui 01 lần, bắt đầu khui ngày 26/10/2019 âm lịch đến 10/7/2020 âm lịch là mãn hụi. Hụi có 41 phần, bà Đ tham gia một phần, tên trong danh sách hụi là H M. Hụi mở đến lần thứ 18 thì bà Đ bỏ thăm hốt hụi và nhận được số tiền 11.045.000 đồng. Sau đó, bà Đ đóng được 04 lần hụi chết, tính đến mãn hụi bà Đ còn nợ 19 lần hụi chết là 5.700.000 đồng (19 x 300.000đ). Bà Th đã đóng choàng dây hụi trên cho bà Đ tổng cộng 19 lần. Tuy nhiên, trước đây bà Th đã kiện bà Đ yêu cầu trả 10 lần hụi chết và được Tòa án giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Nên nay bà Th yêu cầu bà Đ trả 09 lần hụi chết không đóng cho bà Th là 2.700.000 đồng (09 x 300.000đ).

Dây hụi tuần 300.000 đồng, mỗi tuần khui 01 lần, bắt đầu khui ngày 21/01/2020 âm lịch đến 06/11/2020 âm lịch là mãn hụi. Hụi có 41 phần, bà Đ tham gia một phần, tên trong danh sách hụi là H M. Hụi mở đến lần thứ 7 thì bà Đ bỏ thăm hốt hụi và nhận được số tiền 10.660.000 đồng. Sau đó, bà Đ đóng được 04 lần hụi chết. Bà Th phải đóng choàng dây hụi trên là 30 lần cho bà Đ với tổng số tiền 9.000.000 đồng (30 x 300.000đ). Dây hụi này bà Th đã kiện bà Đ trả 10 lần hụi chết và đã được Tòa án giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp

luật. Nay bà Th yêu cầu Đ trả số tiền bà Th đã đóng thay 20 lần hụi chết là 6.000.000 đồng (20 x 300.000đ).

Tổng cộng số tiền hụi chết bà Th đã đóng choàng cho bà Đ đến nay là 36.700.000 đồng. Nhưng trong phạm vi đơn khởi kiện này bà Th chỉ yêu cầu bà Ngô Thị Đ trả hụi chết cho bà Th là 26.700.000 đồng.

Ngoài ra, bà Thùy yêu cầu ông Nguyễn Hiếu H là chồng bà Đ phải có nghĩa vụ liên đới cùng bà Đ trả nợ hụi cho bà vì bà Đ và ông H là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K. Bà Đ chơi hụi và hốt hụi của bà để có tiền phục vụ nhu cầu thiết yếu trong gia đình nên ông H phải có trách nhiệm liên đới cùng bà Đ trả số tiền hụi cho bà Th.

Bị đơn bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H vắng mặt không thể hiện ý kiến trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn V thể hiện ý kiến tại bản tự khai ngày 15/6/2021 như sau: Ông V là chồng hợp pháp của bà Trần Thị Th. Ông V đồng ý việc bà Th khởi kiện yêu cầu bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H trả số tiền hụi còn thiếu là 26.700.000 đồng. Ông V thống nhất toàn bộ với ý kiến và yêu cầu của bà Th và xin vắng mặt tại các phiên Tòa xét xử. Lý do ông bận công việc.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Th vẫn giữ nguyên quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về "Hợp đồng góp hụi" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[1.3] Về việc xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Do trong quá trình giải quyết vụ án, nhận thấy ông Nguyễn Văn V là chồng hợp pháp của bà Th, đồng thời ông V có ký tên vào giấy hụi vụ 10.000.000 đồng mở ngày 19/01/2019 nên Tòa án xác định bổ sung ông Nguyễn Văn V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 68 bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà Trần Thị Th yêu cầu bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Th số tiền hụi chết bà Th đã đóng thay là 26.700.000 đồng, thấy rằng:

Bà Trần Thị Th trước đây đã khởi kiện bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H yêu cầu trả tiền hụi chết của 06 dây hụi bà Đ đã tham gia, đã hốt hụi nhưng chưa đóng khi đến hạn, trong đó có 04 dây hụi bà Thùy khởi kiện trong vụ án án này. Các dây hụi bà Th khởi kiện trước đây đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xét xử tại Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2020/DS-ST ngày 30/9/2020, theo đó bà Ngô Thị Đ thừa nhận có tham gia 06 dây hụi của bà Th, đã hốt hụi tất cả 06 dây và không đóng hụi chết tính đến ngày 06/7/2020 còn thiếu bà Th số tiền 81.000.000 đồng và đồng ý trả. Ngoài ra, bà Đ còn thừa nhận bà còn nợ bà Th số tiền hụi chết còn lại là 116.700.000 đồng. Bà Đ cho rằng bà sử dụng tiền hốt hụi để trang trãi cuộc sống gia đình. Bản án nêu trên đã tuyên buộc bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H liên đới trả cho bà Trần Thị Th số tiền 81.000.000 đồng. Sau đó, ông Nguyễn Hiếu H kháng cáo không đồng ý liên đới cùng bà Đ trả tiền nợ hụi cho bà Th. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, ông H đã rút kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã ban hành quyết định Đình chỉ xét xử phúc thẩm số 39/2020/QĐ-PT ngày 17/12/2020 nên Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Đối chiếu số tiền nợ hụi bà Đ đã thừa nhận còn nợ bà Th là 116.700.000 đồng với số tiền hụi bà Th khởi kiện trong vụ án này là 26.700.000 đồng và số tiền hụi của dây hụi vụ 10.000.000 đồng còn lại từ vụ đông xuân 2021 đến mãn hụi là 90.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp nên đây là những tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bên cạnh đó, Bản án án dân sự sơ thẩm số 28/2020/DS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng cũng đã xác định số tiền nợ hụi này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân và bà Đ sử dụng để phục vụ nhu cầu thiết yếu trong gia đình nên buộc ông H phải có nghĩa vụ liên đới cùng bà Đ trả nợ cho bà Th theo quy định tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, việc bà Th yêu cầu bà Đ, ông H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Th 26.700.000 đồng tiền hụi chết bà Thùy đã đóng thay cho bà Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[2.2] Bà Trần Thị Th không yêu cầu bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn; Đồng thời, nguyên đơn được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 92, Điều 147, Điều 184, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 và Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị Th về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi với bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H.

Buộc bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Th 26.700.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm nghìn) đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

3.1. Buộc bà Ngô Thị Đ và ông Nguyễn Hiếu H có nghĩa vụ liên đới nộp 1.335.000 (một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

3.2. Hoàn trả cho bà Trần Thị Th 668.000 (sáu trăm sáu mươi tám nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0002822 ngày 18/01/2021.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt, niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND,VKSND tỉnh Long An;
- VKSND, Chi cục THADS H.Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Huỳnh Thị Yến Linh